

Tài liệu số: QLCL-HD-01

Ngày hiệu lực: 29./41./2017

HƯỚNG DẪN NHẬP PHẾ NGOẠI

Lần ban hành/sửa đổi:01/00

BẢNG KIỂM SOÁT

	BIÊN SOẠN	KIĒM SOÁT VĂN BẢN	
PH	ÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH	
Ngày			
Ký	- Muse	NAZ	
Họ và tên	NGUYỄN VĂN PHI	ĐẶNG HOÀNG TÙNG	

Ð	ON VỊ THAM GIA BIÊN SOẠN	KIÊM SOÁT CHẤT LƯỢNG	
	P. LOGISTICS	BAN QUY TRÌNH	
Ngày	2 1		
Ký	Lim		
Họ và tên	PHẠM THỊ THANH THỦY	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	

	PHÊ DUYỆT BẠN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Ngày	29/11/1 2017	
Ký	Cổ PHẨN WIỆT NHẬT TỔ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Họ và tên	Đặng Việt Bách	

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép của Giám đốc nội chính. Rv: 25/11/2017

Trang số: 1 / 5

Lần ban hành/sửa đổi:01/00

1.0/

Ngày hiệu lực: .../.../2017

HƯỚNG DẪN SỐ: QLCL-HD-01

1. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn này quy định các yêu cầu kỹ thuật, phân loại và quy định việc kiểm tra, đánh giá chất lượng nguồn phế liệu nhập ngoại nhằm mục đích làm cơ sở cho P.QLCL, P.LO, Thủ kho phế và Đơn vị đánh giá độc lập đánh giá chất lượng nguồn phế liệu ngoại nhập về Công ty.

2. PHAM VI ÁP DUNG

- Áp dụng cho các bộ phận tham gia công tác mua, đánh giá, kiểm soát chất lượng phế liệu nhập ngoại.

- Áp dụng cho các đơn vị cung cấp phế liệu cho Công ty.

3. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

3.1 Định nghĩa

- Tạp chất: là các vật liệu không phải là sắt, thép lẫn trong phế liệu sắt, thép; bao gồm những vật liệu bám dính hoặc không bám dính vào sắt, thép (trừ gỉ sắt còn bám dính trên bề mặt các vật liệu bằng sắt, thép).

- Tạp chất nguy hại: là chất thải nguy hại theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

về ngưỡng chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT.

3.2 Các từ viết tắt

- P.QLCL: Phòng Quản lý chất lượng Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật;

- Nhân viên KCS: Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật;

- Công ty: Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật;

- HĐ: Hợp đồng;

4. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 7342: 2004;
- Tiêu chuẩn Nhật Bản: JIS G 2401 1979;

- Tiêu chuẩn Trung Quốc: GB/T 4223 – 1996.

5. NGUỒN GỐC, CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT VÀ PHÂN LOẠI

5.1 Thép phế liệu nhập ngoại là sắt thép có nguồn gốc từ:

- Phế phẩm, đầu phôi, đầu thép, đầu mẩu, đầu tấm, mảnh vụn... trong quá trình sản xuất và gia công thép;

- Thép đường ray, thép tà vẹt, thép tấm, thép tròn, thép hình, thép ống, dây và lưới thép

các loại đã qua sử dụng;

- Thép thu hồi từ việc cắt phá, tháo đỡ các công trình xây dựng đã qua sử dụng;

- Thép thu hồi từ việc cắt phá, tháo dỡ các phương tiện vận tải, máy móc và các đồ vật bằng thép đã qua sử dụng.

5.2 Yêu cầu kỹ thuật

5.2.1 Thép phế liệu không được cung cấp dưới dạng máy móc, thiết bị nguyên vẹn chưa cắt rời.

5.2.2 Thép phế liệu không được lẫn những đối tượng cấm nhập theo quy định quốc tế và pháp luật Việt Nam:

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép của Giám đốc nội chính Rv: 25/11/2017 Trang số: 2 / 5



Tài liệu số: QLCL-HD-01

HƯỚNG DẪN NHẬP PHẾ NGOẠI

Ngày hiệu lực: .../.../2017

Lần ban hành/sửa đổi:01/00

- Tạp chất nguy hại, hóa chất, vật liệu chứa hoặc nhiễm chất phóng xạ, chất dễ cháy, chất dễ nổ, chất thải y tế và hợp chất hữu cơ có nguồn gốc từ động vật, thực vật.

- Vũ khí, bom, mìn, đạn, bình kín, bình gas mà chưa được cắt phá, tháo đỡ tại nước ngoài

để loại bỏ nguy cơ về an toàn cháy, nổ.

- Vật liệu, vật phẩm, hàng hóa cấm nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

5.2.3 Chủng loại phế liệu không mong muốn được phép còn lẫn trong phế liệu nhưng không quá 1% tổng trọng lượng hàng theo quy định của Công ty, bao gồm:

- Những loại phế có khả năng gây nổ trong nấu luyện: bình kín, giảm xóc, kích, piston,

bình dầu, bình thủy lực, thụt, xy lanh thủy lực...

- Các chất nguy hai trong nấu luyện: phế có thành phần Cr, Cu, Ni cao trên 0,5%...

5.2.4 Tạp chất không mong muốn được phép còn lẫn trong phế liệu nhưng không quá 0,5% tổng trọng lượng hàng theo quy định của Công ty, bao gồm:

- Các tạp chất bám đính do quá trình vận chuyển, xếp, đỡ như: gi sắt, bụi, đất, cát.

- Các vật liệu còn sót lại sau khi sử dụng, còn bám dính vào sắt, thép, như: dầu, mỡ, sơn, lớp mạ, vật liệu khác không phải là sắt, thép.

- Cao su, nhựa, giẻ và các vật liệu khác không phải là sắt, thép bám dính vào sắt, thép

trong quá trình phân loại phế liệu.

5.2.5 Hạn chế tỉ lệ gang lẫn trong phế liệu như sau:

- Khối lượng gang không được quá 100kg/cục;

- Tỷ lệ % trên tổng lượng hàng căn cứ theo yêu cầu của Nhà máy tại từng thời điểm.

5.3 Phân loại

Thép phế liệu nhập ngoại được chia thành hai nhóm như sau:

5.3.1 Phế liệu tiêu chuẩn

- Là phế rời;

- Phân loại theo tiêu chuẩn mua bán hàng hóa Quốc tế và các quy định của pháp luật Việt Nam.

5.3.2 Phế liệu đặc thù

Bảng phân loại các loại phế đặc thù và các yêu cầu kèm theo:

STT	Tên loại	Kích thước tối đa Dài x rộng x cao (cm)	Nguồn gốc thành phần	Yêu cầu khác
1	AA	80x80x120	Thép phế xây dựng	Không lẫn hàng khác
			Tôn, thép dày trên 3mm	Sạch sáng
2	AB	80x80x120	Tôn, thép dày trên 3mm	Đen nhưng không gỉ
			Thép phế U, I, V	Đen nhưng không gỉ
			Phế mỏng dưới 3mm lẫn vào U,I,V	Không lẫn các loại được quy định tại mục 5.2.3 và 5.2.4
3	AC	80x80x120	Thép phế U, I V Thép phế mỏng	Lẫn các loại được quy định tại mục 5.2.3 và 5.2.4

Tài liệu này chứa các thông tin là tài sản của Tập đoàn Việt Nhật. Cấm sao chép, in ấn dưới mọi hình thức nếu không được sự cho phép của Giám đốc nội chính.

Rv: 25/11/2017

Trang số: 3 / 5



Tài liêu số: OLCL-HD-01

Ngày hiệu lưc: .../.../2017

HƯỚNG DẪN NHẬP PHẾ NGOAI

Lần ban hành/sửa đổi:01/00

5.4 Ouy định phát

- Công ty mua phế tiêu chuẩn với tỉ lê tối đa của hai loại phế là 80/20. Phế loại kém hơn cho phép chiếm tỉ lệ tối đa 25% tổng lượng hàng, nếu từ 25% đến 30% thì phạt 20USD/tấn (tương đương 450.000 đồng/tấn) cho phần tỉ lê trên 25%, trên 30% thì phat 30USD/tấn (tương đương 650.000 đồng/tấn) cho phần tỉ lệ trên 30%.

Vât liêu nổ: Phat 1000USD/cái (tương đương 22,000,000 đồng/cái).

- Tạp chất: cho phép tối đa 0.5% tổng lương hàng, trên 0.5% tổng lương hàng sẽ bị trừ vào khối lượng hàng nhập.

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯƠNG 6.

6.1 Đơn vi kiểm tra, đánh giá

> Đơn vi chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá là Đơn vị đánh giá độc lập thuê ngoài, do Công ty Cổ phần Luyên thép cao cấp Việt Nhật thuệ và trả chi phí.

Phương pháp kiểm tra, đánh giá chấy lương 6.2

- Việc đánh giá phải tuân theo Hướng dẫn này và luôn đi kèm với việc chup ảnh làm bằng chứng.
- Việc đánh giá được thực hiện theo lớp quan sát được trên tàu hoặc trên đồng, kết hợp lấy mẫu kiểm tra.

- Kích thước của thép phế liệu được kiểm tra bằng dung cu đo thông dung.

- Tạp chất được kiểm tra bằng mắt thường. Trong trường hợp cần thiết khối lượng tạp chất được kiểm tra bằng mẫu đại diện.

- Quy định lấy mẫu kiểm tra:

- + Trong 1000 tấn (± 2%) lấy 10 bánh ép để bóc tách, kiểm tra chất lượng thực tế.
- + Quá trình lấy mẫu, bóc tách, kiểm tra có sư giám sát của Đơn vi đánh giá độc lập, đai diên Bên bán và đai diên Bên mua.
- + Trong trường hợp cần thiết, đơn vị đánh giá độc lập vào Nhà máy để kết hợp với P.QLCL để kiểm tra lại chất lượng hàng đã đánh giá.
- Kết quả đánh giá được thể hiện bằng Chứng thư giám định hợp lệ do Đơn vị đánh giá cấp sau khi đã thống nhất ý kiến với P.QLCL.

Tài liệu số: QLCL-HD-01

Ngày hiệu lực: .../.../2017

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00

7. BẢNG HÌNH ẢNH PHÂN LOẠI PHẾ LIỆU ĐẶC THÙ



Phế liệu AC

Rv: 25/11/2017 Trang số: 5 / 5